

Số: 121/BC-BQLKKT

Kon Tum, ngày 14 tháng 6 năm 2016

BÁO CÁO

Tiếp thu ý kiến góp ý, hoàn chỉnh Đề án Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Bờ Y (tỷ lệ 1/2000), Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y

Căn cứ Biên bản họp thẩm định số 01/BB-HĐTĐ ngày 21/4/2016 của Hội đồng thẩm định Đề án QHCT Khu công nghiệp Bờ Y (tỷ lệ 1/2000), Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

Ban quản lý Khu kinh tế tiếp thu, giải trình và đã hoàn chỉnh Đề án quy hoạch theo ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định. Cụ thể như sau:

1. Về tỷ lệ đất xây dựng nhà máy, kho tàng. Khu vực lập quy hoạch có địa hình phức tạp, độ dốc lớn, quỹ đất thuận lợi xây dựng hạn chế. Do vậy cho phép tỷ lệ đất xây dựng nhà máy, kho tàng tại khu công nghiệp khoảng 31% (Theo quy định tối thiểu là 55%).

Tiếp thu:

Chủ đầu tư tiếp thu, đã chỉnh sửa, hoàn chỉnh và được thể hiện trong Đề án quy hoạch kèm theo.

2. Độ dốc thiết kế các tuyến đường giao thông: Đối với tuyến đường giao thông chính vào Khu công nghiệp, các tuyến đường sử dụng cho các phương tiện chủ yếu là xe tải đề nghị độ dốc tối đa là 4%. Các tuyến đường còn lại cho phép độ dốc lớn hơn 4% để giảm khối lượng đào đắp.

Giải trình:

- Khu vực tuyến đi qua là khu vực núi cao, vách có độ dốc lớn, lại bị không chế cao độ tại vị trí N48 (giao với đường đi QL40) nên khối lượng đào đắp của tuyến đường lớn.

- Khối lượng đào đắp của hệ thống đường giao thông tuy lớn, nhưng chỉ là một phần rất nhỏ so với khối lượng đào đắp san nền. Tuyến đường chính vào khu công nghiệp là trục xương sống của mạng lưới đường giao thông trong khu công nghiệp và quyết định cao độ cost san nền của toàn bộ Khu công nghiệp. Nếu hạ độ dốc đường đỏ của tuyến đường chính thì cao độ tất cả các mạng lưới đường có liên quan cũng phải hạ theo, quan trọng hơn là cao độ san nền cũng phải hạ theo (gần như san phẳng cả khu vực). Như vậy khối lượng đào đắp sẽ rất lớn chứ không phải chỉ là đào đắp cục bộ lớn tại một số vị trí như ý kiến đã nêu trên.

- Từ những lý do nêu trên, Chủ đầu tư kiến nghị trước độ dốc tại một số vị trí cục bộ trên tuyến chính: Nút N46 đến N48 dốc 10% vì đoạn này độ dốc tự nhiên rất lớn. Đoạn từ Nút N30 đến nút N37 dốc 4.45% ~ 5% để đảm bảo độ

đốc đoạn N33-N37 không vượt quá 11% và để đảm bảo các khu đất nhà máy xung quanh có khối lượng san nền không quá lớn.

3. Để đảm bảo các tuyến giao thông trong Khu công nghiệp có độ dốc dọc đúng quy định, cho phép giải pháp quy hoạch được đào đắp cục bộ lớn tại một số vị trí trong khu vực quy hoạch. Nghiên cứu đề xuất thiết kế quy mô mặt cắt các tuyến giao thông chính cho phù hợp theo tình hình thực tế tại khu vực.

Tiếp thu:

Chủ đầu tư tiếp thu, đã điều chỉnh cho phù hợp, cụ thể đã giảm bề rộng vỉa hè tại một số vị trí trên trục đường chính khu công nghiệp (*từ đoạn N22-N25 vỉa hè từ 6m thu hẹp lại còn 3m, N30-N31 vỉa hè từ 6m thu hẹp lại còn 3m, N47-N48 vỉa hè từ 6m thu hẹp lại còn 3m*).

4. Cấp nước: Làm rõ việc đồ án có thực hiện được phương án cấp nước theo định hướng quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, huyện Ngọc Hồi được Thủ tướng phê duyệt tại quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 08/02/2007 và Quy hoạch chung xây dựng khu công nghiệp Bờ Y, tỷ lệ 1/5000 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1323/QĐ-UBND ngày 07/12/2011. Đồng thời kiến nghị các nội dung không phù hợp làm cơ sở để đề xuất phương án cấp nước của đồ án cho phù hợp.

Tiếp thu:

- Chủ đầu tư tiếp thu và đã điều chỉnh phương án cấp nước theo định hướng quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỷ lệ 1/10.000 (*Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 08/02/2007*) và quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp Bờ Y, tỷ lệ 1/5.000 (*Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 07/12/2011*). Theo quy hoạch chung của khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y giải pháp cấp nước cho toàn khu vực sử dụng hệ thống cấp nước tập trung từ 2 trạm xử lý, trạm cấp nước số 1 đặt tại khu đô thị phía Nam và trạm cấp nước số 2 đặt tại khu đô thị phía Bắc giáp sông PôKô. Do đặc điểm địa lý, khả năng đáp ứng nhu cầu cấp nước cho khu công nghiệp dự kiến giai đoạn đầu lấy nước từ trạm cấp nước tập trung đặt tại trạm cấp nước số 1 đặt tại khu đô thị phía Nam lấy nước từ suối Saloong.

- Tuy nhiên trong giai đoạn đầu tư trước mắt, khi Khu công nghiệp đi vào hoạt động khi các trạm xử lý (*quy hoạch chung*) chưa được xây dựng cần tiến hành cấp nước bước đầu cho Khu công nghiệp tại các nguồn nước từ hồ Saloong với lưu lượng như đã tính toán chỉnh sửa trong thuyết minh đồ án. (*tại trang 55-57 và bản vẽ QH10*).

5. Cấp Điện: Bổ xung làm rõ phương án cấp điện cho Khu công nghiệp

Tiếp thu:

Chủ đầu tư tiếp thu và đã chỉnh sửa phương án cấp điện theo định hướng quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỷ lệ 1/10.000 (*Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 08/02/2007*) và quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp Bờ Y, tỷ lệ 1/5.000 (*Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày*

07/12/2011). Nguồn điện cấp cho Khu công nghiệp Bờ Y được cấp từ Trạm biến áp 220kv Bờ Y (công suất 2x125MVA, giai đoạn 2016 - 2020 lắp máy 1, công suất 1x125MVA). Xây dựng đường dây trên không 22KV mạch kép ACSR240 mm² từ trạm biến áp trung gian này tới Khu công nghiệp, cấp nguồn cho toàn bộ Khu công nghiệp. (chỉnh sửa theo thuyết minh trang 60 và bản vẽ cấp điện QH13).

6. Thoát nước thải: Xem xét, đánh giá lại hiện quả kinh tế trạm xử lý nước thải của Khu công nghiệp khi đưa vào hoạt động.

Tiếp thu:

Chủ đầu tư tiếp thu và đã chỉnh sửa phương án cấp điện theo định hướng quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỷ lệ 1/10.000 (Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 08/02/2007) và quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp Bờ Y, tỷ lệ 1/5.000 (Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 07/12/2011), cụ thể như sau:

- Hệ thống thoát nước thải là hệ thống thoát nước riêng, không đi chung với hệ thống thoát nước mưa. Do đặc điểm chất lượng nước thải trong các nhà máy xí nghiệp có hàm lượng các chất hóa học khác nhau do đó trước khi thu gom vào hệ thống thoát nước thải chung cần phải được xử lý cục bộ trong từng nhà máy.

- Do đặc điểm địa hình chênh cốt giữa các khu vực trong từng giai đoạn tương đối lớn chênh cốt giữa hai giai đoạn khoảng trên 100m. Mặt khác lưu lượng nước thải trong giai đoạn đầu khoảng 8.800 m³/ngđ, vị trí đặt trạm xử lý nước thải không những thỏa mãn các yêu cầu về môi trường mà còn thỏa mãn yêu cầu về chi phí xây dựng, chính vì thế việc lựa chọn xây dựng, đầu tư trạm xử lý nước thải cho giai đoạn 1 có vị trí nằm trong giai đoạn 2 của Khu công nghiệp là hợp lý.

- Việc bố trí trạm xử lý nước thải tại giai đoạn 2 có nhược điểm như quá trình thi công và vận hành trong giai đoạn đầu sẽ khó khăn.

- Tuy nhiên, bố trí trạm xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp tại giai đoạn 2 không những thỏa mãn yêu cầu về quản lý còn có rất nhiều ưu điểm như sẽ tiết kiệm chi phí điện năng do không phải xây thêm các trạm bơm chuyển tiếp để thu gom nước thải về trạm xử lý chung.

- Vì vậy, tư vấn kiến nghị đặt trạm xử lý nước thải tại giai đoạn 2 để mạng lưới thoát nước thải theo phương pháp tự chảy.

- Nước thải cần xử lý đạt tiêu chuẩn TCVN 6772:2000 trước khi xả ra hệ thống thoát nước thải chung của khu vực.

- Tuy nhiên do đặc điểm địa hình để giảm bớt độ sâu chôn cống thoát nước thải, tại các khu vực cục bộ có địa hình thấp bố trí các trạm bơm nâng cốt để đảm bảo nước thải được đưa về trạm xử lý (thuyết minh trang 72).

7. Cơ cấu ngành nghề: Cần có sự lựa chọn cho phù hợp theo tình hình thực tế, phù hợp với khu vực cửa khẩu quốc tế Bờ Y.



Giải trình:

Để lựa chọn các nhóm ngành công nghiệp trong Khu công nghiệp, Chủ đầu tư cùng đơn vị tư vấn đã nghiên cứu rà soát tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận, ngoài ra còn dựa vào các luận cứ văn bản, đề án, quy hoạch ngành liên quan như: Quy hoạch tổng thể phát triển ngành công thương giai đoạn 2011-2020 có định hướng đến 2025; Quy hoạch tổng thể nông nghiệp và nông thôn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025; Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến một số khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2015, Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh Kon Tum đến năm 2020.

8. Phân kỳ đầu tư của đề án quy hoạch theo không gian khu vực cho phù hợp

Tiếp thu:

Chủ đầu tư tiếp thu và đã chỉnh sửa trong tập thuyết minh đề án quy hoạch (tại trang số 88 và 89).

9. Đề nghị Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh kiểm tra và có Văn bản gửi Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh (Chủ đầu tư) về ảnh hưởng của khu quy hoạch đến khu vực phòng thủ.

Giải trình:

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã có Văn bản số 1460/BCH-TM ngày 07/6/2016 về việc tham gia ý kiến đối với Đề án QHCT Khu công nghiệp Bờ Y và dự thảo quy chế phối hợp (có Văn bản kèm theo).

(Kèm theo gồm có: Thuyết minh + các bản vẽ A0: Sử dụng đất, giao thông, san nền + CD lưu trữ toàn bộ Đề án quy hoạch).

Ban quản lý khu kinh tế báo cáo, gửi đến Sở Xây dựng tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận: *Av*

- Sở Xây dựng tỉnh (b/c);
- Lưu VT, BQLDAQH.



**BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 5
BỘ CHQS TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 440 /BCH-TM

Kon Tum, ngày 07 tháng 6 năm 2016

V/v tham gia ý kiến đối với Đồ án
QHCT Khu Công nghiệp Bờ Y và
Dự thảo Quy chế phối hợp

BỘ KHU KINH TẾ TỈNH KON TUM	
CÔNG	Số ngày 8/6/2016
VĂN ĐƠN	Chuyên:

Kính gửi: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

Bộ CHQS tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 258/BQLKKT-QHXD, ngày 30/5/2016 về việc tham gia góp ý Đồ án QHCT Khu Công nghiệp Bờ Y (tỷ lệ 1/2.000)- Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và Công văn số 250/CV-BQLKKT ngày 25/5/2016 về việc tham gia góp ý vào Dự thảo Quy chế phối hợp của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Bộ CHQS tỉnh có ý kiến như sau:

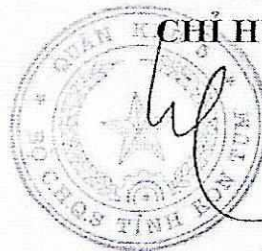
1. Đối với Đồ án QHCT Khu Công nghiệp Bờ Y (tỷ lệ 1/2.000) - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, hiện nay Bộ CHQS tỉnh đang xin ý kiến Bộ Tư lệnh Quân khu về ảnh hưởng của khu quy hoạch đến nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của tỉnh. Sau khi Bộ Tư lệnh Quân khu có ý kiến chỉ đạo Bộ CHQS tỉnh sẽ có văn bản chính thức trả lời Ban Quản lý Khu kinh tế.

2. Đối với Dự thảo Quy chế phối hợp, Bộ CHQS tỉnh nhất trí, không tham gia gì thêm.

Vậy Bộ CHQS tỉnh báo để Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TH; Th3.



CHỈ HUY TRƯỞNG

Đại tá Trương Quang Nhật

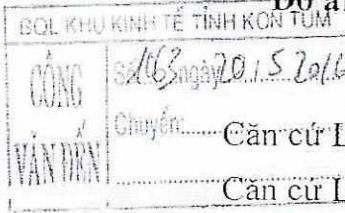
Số: 01 /BB-HĐTĐ

Kon Tum, ngày 21 tháng 4 năm 2016

BIÊN BẢN HỌP THẨM ĐỊNH

Đồ án quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Bờ Y (tỷ lệ 1/2.000)

Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum.



Căn cứ Luật xây dựng năm 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP, ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP, ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg, ngày 08/02/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch chung khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1323/QĐ-UBND, ngày 07/12/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng khu công nghiệp Bờ Y, tỷ lệ 1/5000, khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1147/QĐ-UBND, ngày 04/11/2015 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định Đồ án quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Bờ Y (tỷ lệ 1/2.000), Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum,

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Đức Tuy - Phó Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao Giám đốc Sở Xây dựng - Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/2.000) Khu công nghiệp Bờ Y tại Văn bản số 503/VP-HTKT ngày 06/4/2016 của Văn phòng UBND tỉnh. Ngày 21/4/2016, tại trụ sở Sở Xây dựng đã tổ chức họp thẩm định Đồ án quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Bờ Y (tỷ lệ 1/2.000) Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum.

A. THÀNH PHẦN DỰ HỌP:

I. Thành viên Hội đồng:

1. Phó chủ tịch Hội đồng: Đồng chí Nguyễn Quang Hải - Giám đốc Sở Xây dựng - Chủ trì cuộc họp.

2. Các thành viên:

- Ông Ngô Việt Thành - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên phản biện 1.

- Ông Nguyễn Văn Trường - Phó phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Công thương - Thành viên phản biện 2.

- Ông Văn Tất Cường - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Ông Vũ Văn Thuận - Phó Giám đốc Sở Giao thông và Vận tải.
- Ông Đỗ Ngọc Thọ - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh.
- Ông Ngô Bình An - Trưởng phòng Quy hoạch, Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Ông Nguyễn Văn Tuấn - Phó Tham mưu trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Ông Lê Hồng Tư - Tham mưu trưởng, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh.
- Ông Mai Văn Hữu - Phó Chủ tịch UBND huyện Ngọc Hồi.
- Ông Trần Công Thiện - Phó Trưởng phòng Quản lý Kiến trúc Quy hoạch, Sở Xây dựng - Thư ký Hội đồng.

II. Đại diện Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh (chủ đầu tư):

- Ông Vũ Mạnh Hải - Phó Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh.
- Ông Trần Trung Tuyên - Trưởng Phòng Quy hoạch.
- Ông Nguyễn Thanh Đoan - Phó phòng Tài nguyên Môi trường.
- Đại diện đơn vị tư vấn.

B. NỘI DUNG

Sau khi nghe đơn vị tư vấn trình bày báo cáo tóm tắt nội dung Đồ án quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Bờ Y (tỷ lệ 1/2.000), Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum; ý kiến của các thành viên phản biện (*Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Công thương*) và ý kiến phát biểu của các thành viên Hội đồng thẩm định, đại biểu dự họp (có bảng tổng hợp ý kiến tham gia kèm theo); Hội đồng thẩm định thống nhất như sau:

1. Cơ bản thống nhất với nội dung Đồ án quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Bờ Y (tỷ lệ 1/2.000), Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum.

2. Để hoàn thiện đồ án quy hoạch nêu trên, đề nghị Ban quản lý Khu kinh tế tiếp thu ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định, các đại biểu dự họp và các ý kiến góp ý bằng văn bản của các Sở, ngành, địa phương có liên quan. Trong đó cần lưu ý một số nội dung chính sau:

- Về tỷ lệ đất xây dựng nhà máy, kho tàng: Khu vực lập quy hoạch có địa hình phức tạp, độ dốc lớn, quỹ đất thuận lợi xây dựng hạn chế. Do vậy cho phép tỷ lệ đất xây dựng nhà máy, kho tàng tại Khu công nghiệp khoảng 31% (*theo quy định tối thiểu là 55%*).

- Độ dốc dọc thiết kế các tuyến đường giao thông: Đối với tuyến đường giao thông chính vào Khu công nghiệp, các tuyến đường sử dụng cho các phương tiện chủ yếu là xe tải đề nghị độ dốc dọc tối đa là 4%. Các tuyến đường còn lại cho phép độ dốc dọc lớn hơn 4% để giảm khối lượng đào đắp.

- Để đảm bảo các tuyến giao thông trong Khu công nghiệp có độ dốc dọc đúng quy định, cho phép giải pháp quy hoạch được đào đắp cục bộ lớn tại một số vị trí trong khu vực quy hoạch. Nghiên cứu đề xuất, thiết kế quy mô mặt cắt các

tuyển giao thông chính cho phù hợp, có thể thay đổi theo địa hình cho phù hợp theo tình hình thực tế tại khu vực.

- Cấp nước: Làm rõ việc đồ án có thực hiện được phương án cấp nước theo định hướng Quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, huyện Ngọc Hồi được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 08/02/2007 và Quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp Bờ Y, tỷ lệ 1/5.000 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 07/12/2011. Đồng thời kiến nghị các nội dung không phù hợp, làm cơ sở đề xuất phương án cấp nước của đồ án cho phù hợp.

- Cấp điện: Bổ sung làm rõ phương án cấp điện cho Khu công nghiệp.

- Thoát nước thải: Xem xét, đánh giá lại hiệu quả kinh tế trạm xử lý nước thải của Khu công nghiệp khi đưa vào hoạt động.

- Cơ cấu ngành nghề: Cần có sự lựa chọn cho phù hợp theo tình hình thực tế, phù hợp với khu vực cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

- Phân kỳ đầu tư của đồ án quy hoạch theo không gian, khu vực cho phù hợp.

3. Đề nghị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh kiểm tra và có văn bản gửi Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh (*chủ đầu tư*) về ảnh hưởng của khu quy hoạch đến khu vực phòng thủ.

4. Giao Sở Xây dựng (*Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định*) có trách nhiệm kiểm tra việc tiếp thu các ý kiến góp ý và chỉnh sửa, hoàn chỉnh Đồ án trên theo kết quả thẩm định tại Biên bản này, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

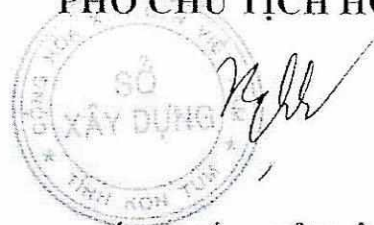
Cuộc họp kết thúc vào lúc 17h00' cùng ngày. Biên bản được thông qua cho các thành viên dự nghe và thống nhất./.

**THƯ KÝ
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH**



Trần Công Thiện

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG
Nguyễn Quang Hải**

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Đức Tuy - PCT UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng thẩm định (b/c);
- Các thành viên Hội đồng thẩm định;
- Ban quản lý Khu kinh tế;
- Lưu: VT, QLKTQH.ntvu.

TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN THAM GIA

Thẩm định Đồ án quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Bờ Y (tỷ lệ 1/2.000)

Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum.

(Kèm theo Biên bản họp thẩm định Đồ án, ngày 21/4/2016

tại trụ sở làm việc Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum)

1. Ông Văn Tất Cường, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Về nguồn nước mặt: Xem xét lại nguồn nước mặt hồ Đăk Xú, cập nhật chế độ thủy văn cho phù hợp.

- Lưu ý phương án cấp nước, việc sử dụng nguồn nước ngầm cho khu công nghiệp là không phù hợp, vì nguồn nước ngầm ngày càng giảm sút, nên nghiên cứu sử dụng nguồn nước mặt.

- Đồ án đề xuất 03 phương án cấp nước chung chung, chưa cụ thể là không có cơ sở thực hiện.

- Làm rõ các nội dung tiếp thu chỉnh sửa, bảo lưu theo ý kiến góp ý của các ngành.

2. Ông Ngô Bình An - Trưởng phòng Quy hoạch, Sở Tài nguyên và Môi trường:

- UBND tỉnh có Văn bản phân bổ quy đất khu công nghiệp cho huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2015 - 2020 là 425ha (thấp hơn so với quy mô tại đồ án quy hoạch chi tiết là 815,4ha). Đề nghị chủ đầu tư làm rõ có đăng ký bổ sung tăng thêm trong giai đoạn 2015-2020.

- Hiện trạng sử dụng đất: Đề nghị làm rõ số liệu hiện trạng thống kê sử dụng đất được lập vào năm nào (do hiện trạng sử dụng đất thay đổi theo từng năm).

- Dự báo quy mô dân số khu công nghiệp, phải làm rõ dự báo đến năm nào, làm cơ sở xác định quy mô diện tích đất xây dựng.

3. Ông Vũ Văn Thuận - Phó Giám đốc Sở Giao thông và Vận tải:

- Tiêu chuẩn kỹ thuật: Đề nghị bổ sung thêm bán kính đường cong.

- Việc đồ án áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy chuẩn hiện hành đối với khu công nghiệp có độ dốc 4-10% thì trên thực tế có phù hợp không. Đề nghị có giải trình cụ thể hơn đối với các phương án thiết kế mặt cắt ngang tại đồ án để có hiệu quả thực tế hơn.

4. Ông Nguyễn Văn Trường - Phó phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Công thương - Thành viên phản biện 2.

- Khu chức năng ngành nghề: Một số lĩnh vực, ngành nghề thực tế hiện nay không phù hợp, vị trí khu công nghiệp tại khu kinh tế là điểm đầu của hội nhập do vậy các ngành nghề phải có sự lựa chọn, như các ngành nghề có hàm lượng công nghệ cao hoặc các ngành nghề có tính mũi nhọn của tỉnh.

- Các giải pháp đáp ứng đầu vào của khu công nghiệp, như nguồn nước được đưa ra rất nhiều giải pháp nhưng không có giải pháp chủ đạo nào (phương án nước mặt thì không khả thi, phương án nước ngầm thì rất sơ xài), làm rõ cơ sở tài liệu địa chất thủy văn có độ tin cậy là bao nhiêu. Đối với khu công nghiệp, nguồn nước là nhu cầu cần thiết hàng đầu.

- Chưa đưa ra mức vốn, giải pháp vốn, thu hồi vốn đối với việc đầu tư hạ tầng tại khu công nghiệp.

5. Ông Ngô Việt Thành, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên phản biện 1:

- Việc giải trình tiếp thu ý kiến của đơn vị tư vấn chưa được đầy đủ.

- Đơn vị tư vấn phải có văn bản, tiếp thu giải trình và được chủ đầu tư xác nhận để cơ quan thường trực rà soát, kiểm tra trước khi trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Đồ án chủ yếu nghiên cứu tập trung chủ yếu về các khu nhà ở cho công nhân và khu chuyên gia là chính, đối với các ngành nghề trong khu công nghiệp chưa được nghiên cứu thỏa đáng.

- Xem xét tỷ lệ đất xây dựng nhà máy, kho tàng cho thống nhất và đảm bảo theo quy định (tối thiểu là 55%).

- Cần làm rõ quan điểm thiết kế cho đồ án quy hoạch (đồ án chỉ nêu lên các yêu cầu thiết kế theo quy định).

- Về tính toán nhân công tại khu công nghiệp: Việc đơn vị tư vấn vận dụng theo kinh nghiệm để tính toán nhu cầu công nhân tại khu công nghiệp là chưa phù hợp. Nên nghiên cứu tính toán, xác định quy mô công nhân đối với từng ngành nghề tại khu công nghiệp (khu cơ khí, khu nông lâm sản,...) để xác định nhu cầu công nhân.

- Đồ án có xác định phân đất dự trữ phát triển công nghiệp, được tính toán chung cho đất xây dựng khu công nghiệp. Tuy nhiên thuyết minh đồ án giải trình phân đất tại các khu đất dự trữ là không thuận lợi cho xây dựng, vì vậy việc tính toán đất dự trữ phát triển tính gộp vào đất xây dựng nhà máy là không phù hợp.

- Nguồn điện lấy từ thủy điện Xecaman của Lào, cần làm rõ việc Lào có bán điện cho Việt Nam hay không (vì hiện nay Việt Nam đang bán điện cho Lào). Nếu không làm rõ được về nguồn điện cấp cho khu công nghiệp thì không thể thực hiện được khu công nghiệp.

- Về nguồn vốn: Theo Luật đầu tư công, giai đoạn 2016 - 2020 thì khu công nghiệp Bờ Y không nằm trong giai đoạn đầu tư công của Trung Ương.

- Phân kỳ đầu tư: Do quy mô khu công nghiệp lớn, nên phân kỳ đầu tư theo không gian, từng khu vực.

- Về góp ý của Bộ Kế hoạch Đầu tư: Trong khu kinh tế cửa khẩu đã có quy hoạch các khu dân cư đô thị, do vậy quy hoạch chi tiết khu dân cư cần lập riêng và tách biệt với khu công nghiệp.

6. Ông Đỗ Ngọc Thọ - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh:

- Đề nghị chủ đầu tư có văn bản trả lời, tiếp thu ý kiến đối với văn bản của các Sở, ngành. Đồng thời có văn bản thống nhất đối với các nội dung tại đề án quy hoạch.

- Cần làm rõ tính chất khu công nghiệp là khu công nghiệp đô thị hay khu công nghiệp sinh thái cho phù hợp theo Quyết định số 225/QĐ-TTg, ngày 08/02/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đường trục chính 39m là chưa đảm bảo, khi hình thành khu công nghiệp thì các loại xe siêu trường siêu trọng lưu thông rất lớn.

- Có thể thiết kế quy hoạch mặt cắt với nền đường có nhiều bình độ, tùy theo địa hình để tạo ra độ thông thoáng cho khu quy hoạch.

- Nghiên cứu quỹ đất dự trữ, đảm bảo cho việc nâng cấp mở rộng đường giao thông.

- Lượng nước tính toán cho khu công nghiệp không đảm bảo, cần tính toán xác định nguồn nước, lưu ý việc khai thác, sử dụng nguồn nước ngầm tại khu vực.

- Khu công nghiệp nằm phía Tây đô thị Plei Kần do vậy cần nghiên cứu giải pháp bảo vệ môi trường cho đô thị Plei Kần. Đây là vấn đề rất quan trọng và cần thiết đảm bảo môi trường cho khu đô thị tại ngã ba Đông Dương.

7. Ông Lê Hồng Tư - Tham mưu trưởng, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh:

- Thống nhất theo ý kiến của Hội đồng.

- Đây là khu vực đất trống, đồi trọc không thuộc đất quốc phòng và khu quân sự, nằm ngoài vành đai biên giới khoảng 1km.

8. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Phó Tham mưu trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Thống nhất theo ý kiến của Hội đồng.

- Bộ Chỉ huy Quân sự sẽ có văn bản cụ thể về các nội dung liên quan đến hướng phòng thủ, tấn công tại khu vực huyện Ngọc Hồi gửi Sở Xây dựng, chủ đầu tư làm cơ sở thẩm định đề án quy hoạch theo quy định.

9. Ông Mai Văn Hữu - Phó Chủ tịch UBND huyện Ngọc Hồi:

Thống nhất theo ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng.

10. Ông Trần Thanh Khoa, Phó Trưởng phòng Quản lý nhà - Sở Xây dựng:

- Việc xây dựng 1 trạm xử lý, lợi dụng địa hình, cần xem xét vị trí trạm cho hợp lý. Tuy nhiên đề án có thuyết minh có sử dụng trạm tăng áp nên cần xem xét hiệu quả kinh tế khi vận hành, vì quy định nước thải tại khu công nghiệp phải đảm bảo đạt 100% theo yêu cầu.



- Chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp phải đạt 100% theo yêu cầu. Cần nghiên cứu đề xuất phương án thu gom chất thải rắn về trạm xử lý chung được đặt tại huyện Ngọc Hồi.

11. Ông Phan Thanh Quang - Phó Giám đốc Sở Xây dựng:

- Đây là cuộc họp thẩm định đồ án trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt, do vậy đề nghị chủ đầu tư, đơn vị tư vấn tập trung giải trình, làm rõ các nội dung được các cơ quan liên quan góp ý.

- Tập trung làm rõ nội dung của quy hoạch chi tiết so với quy hoạch chung và cụ thể hóa bằng các giải pháp kỹ thuật để làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện quy hoạch và dự án đầu tư.

- Về hạ tầng: Làm chính xác hóa đồ án quy hoạch chi tiết tuân thủ quy hoạch chung, nếu xét thấy quy hoạch chung không phù hợp, cần có kiến nghị điều chỉnh quy hoạch chung cho phù hợp.

12. Ông Vũ Mạnh Hải - Phó Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh.

- Chủ đầu tư hoàn toàn thống nhất theo ý kiến góp ý của thành viên Hội đồng và sẽ tiếp thu, chỉnh sửa cập nhật các nội dung tại đồ án cho phù hợp.

- Về quy hoạch sử dụng đất khu công nghiệp tại huyện Ngọc Hồi, Ban Quản lý khu kinh tế đã có văn đăng ký UBND tỉnh cho giai đoạn 2016 - 2020.

- Về trạm xử lý nước thải đã được đồng chí Nguyễn Đức Tuy - Phó Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất mở rộng phạm vi giai đoạn mở để đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải.